

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính quý III/2022 và phương hướng, nhiệm vụ thực hiện 3 tháng cuối năm 2022

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 16341/KH-UBND ngày 28/12/2021 về Cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2022; Kế hoạch số 16342/KH-UBND ngày 28/12/2021 về kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2022; Văn bản số 1954/STTTT-CNTT-VT ngày 09/08/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc triển khai đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 16/5/2022 của UBND tỉnh, Sở Ngoại vụ báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính quý III/2022 và phương hướng, nhiệm vụ thực hiện 3 tháng cuối năm 2022 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, kiểm soát TTHC

Cấp ủy, Ban Giám đốc Sở Ngoại vụ thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính của Sở bám sát với các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, gồm: Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030; Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 17/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019- 2020, định hướng đến 2025; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về tinh giản biên chế và Kế hoạch tinh giản biên chế của tỉnh; Nghị định số 115/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh quy định tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn, UBND cấp huyện và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021, Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về tuyển dụng công chức, viên chức, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý, đảm bảo nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên

chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 5003/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch chuyển đổi số thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021- 2030; Kế hoạch số 5755/KH-UBND ngày 27/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông...; các Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai công tác cải cách hành chính năm 2022 gồm: Kế hoạch số 16341/KH-UBND ngày 28/12/2021; Kế hoạch số 16342/KH-UBND ngày 28/12/2021; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 25/01/2022; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 20/01/2022; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 11/01/2022; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 20/01/2022; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 12/01/2022; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 11/03/2022.

Xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ quan trọng và nhằm đề ra các nhiệm vụ, mục tiêu cải cách hành chính tại Sở năm 2022, Sở Ngoại vụ đã xây dựng và ban hành các Kế hoạch triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính của Sở Ngoại vụ năm 2022 bám sát theo chỉ đạo của UBND tỉnh, gồm: Kế hoạch cải cách hành chính (Kế hoạch số 346/KH-SNgV ngày 27/01/2022); Kiểm soát thủ tục hành chính (Kế hoạch số 353/KH-SNgV ngày 27/01/2022); Rà soát, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính (Kế hoạch số 860/KH-SNgV ngày 29/03/2022); Kiểm tra cải cách hành chính (Kế hoạch số 358/KH-SNgV ngày 28/01/2022); Tuyên truyền cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính (Kế hoạch số 432/KH-SNgV ngày 11/02/2022 và Kế hoạch số 347/KH-SNgV ngày 27/01/2022); Kế hoạch Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại Sở ngoại vụ năm 2022 (Kế hoạch số 591/KH-SNgV ngày 28/02/2022).

Nhằm rà soát, đánh giá hiệu quả công tác triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2021 của Sở theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 1123/UBND-HCC ngày 27/01/2022, trong các cuộc họp giao ban, Giám đốc Sở đã ban hành Văn bản số 794/SNgV-VP ngày 21/3/2022 yêu cầu các phòng ban, đơn vị thuộc Sở thực hiện rà soát kết quả đánh giá chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của đơn vị, xác định các tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu cải cách hành chính trong năm 2021 nhất là các tiêu chí bị trừ điểm và đề ra các giải pháp khắc phục đối với các tiêu chí bị trừ điểm nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính của Sở năm 2022. Ngoài ra, Cấp ủy, Ban Giám đốc Sở thường xuyên rà soát, đôn đốc nhắc nhở các phòng ban, đơn vị thuộc Sở triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch đề ra.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 tại Văn bản số 5951/UBND-HCC ngày 13/6/2022 và Văn bản số 6391/UBND-HCC ngày 23/6/2022; Giám đốc Sở Ngoại vụ đã ban hành văn bản số 1585/SNgV-VP ngày 29/6/2022 chỉ đạo các phòng ban, đơn vị

thuộc Sở triển khai các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022. Đồng thời, Giám đốc Sở Ngoại vụ cũng đã ban hành Văn bản số 1970/SNgV-VP ngày 16/8/2022 chỉ đạo các phòng ban, đơn vị thuộc Sở triển khai Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 16/5/2022 của UBND tỉnh về việc thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022. Bên cạnh đó, Giám đốc Sở cũng đã ban hành Văn bản số 1946/SNgV-VP ngày 12/8/2022 về việc triển khai, thực hiện Kết luận số 368-KL/TU ngày 18/7/2022 của Thường trực Tỉnh ủy.

Đánh giá tổng thể mức độ hoàn thành kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị: trong 9 tháng đầu năm 2022, Sở Ngoại vụ triển khai có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính đã xây dựng từ đầu năm 07 nhóm nhiệm vụ chính với 35 nhiệm vụ cụ thể. Tính đến ngày 14/9/2022, Sở Ngoại vụ triển khai thực hiện 28/35 nhiệm vụ đã đề ra, đảm bảo bám sát theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ.

2. Về thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát TTHC

Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra: Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 11/01/2022 về kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022, Sở Ngoại vụ đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 358/KH-SNgV ngày 28/01/2022 về Kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 tại Sở Ngoại vụ nhằm đánh giá chất lượng và tiến độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 đối với các phòng, đơn vị thuộc Sở; đồng thời qua đó rà soát những thuận lợi, khó khăn nhằm kịp thời chỉ đạo, đôn đốc nhằm nâng cao hiệu quả của việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính của đơn vị.

Tên đơn vị, bộ phận trực thuộc được thanh tra, kiểm tra	Thời gian thực hiện	Nội dung thanh tra, kiểm tra	Xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra
<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng Sở; - Phòng Lãnh sự - Người Việt Nam ở nước ngoài; - Phòng Hợp tác Quốc tế. 	Dự kiến trong tháng 10/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát TTHC; - Kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và kiểm soát TTHC; - Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính; - Kết quả thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính của các cơ quan có thẩm quyền đã ban hành từ năm 2021 trở về trước (nếu có); - Kết quả thực hiện công vụ của công chức, viên chức trong quá trình hướng 	

		dẫn, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; - Kết quả tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo các Chương trình, Kế hoạch cải cách hành chính của Tỉnh ủy và UBND tỉnh.	
--	--	---	--

3. Về công tác tuyên truyền CCHC, kiểm soát TTHC

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 25/01/2022 và Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 20/01/2022 về Thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2022, Sở Ngoại vụ đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 432/KH-SNgV ngày 11/02/2022 về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022 và Kế hoạch số 347/KH-SNgV ngày 27/01/2022 về thông tin, tuyên truyền kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Ngoại vụ năm 2022, kết quả thực hiện như sau:

3.1. Nội dung tuyên truyền

- Tuyên truyền phổ biến đến người dân, tổ chức của các cơ quan hành chính nhà nước, doanh nghiệp biết, thực hiện các nội dung các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Ngoại vụ về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Hướng dẫn, khuyến khích người dân nộp hồ sơ trực tuyến thông qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tuyên truyền, khuyến nghị cá nhân, tổ chức sử dụng DVC trực tuyến và dịch vụ BCCI trong việc giải quyết TTHC về lĩnh vực Lãnh sự thuộc Bộ Ngoại giao trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Ngoại giao tại trang <https://dichvucong.mofa.gov.vn> và Cổng dịch vụ công Quốc gia tại trang: <https://dichvucong.gov.vn>

- Hướng dẫn khi có nhu cầu tư vấn, phản ánh, kiến nghị liên hệ tổng đài 1022, hộp thư công vụ và số điện thoại của Sở Ngoại vụ.

3.2. Hình thức tuyên truyền

- Trên trang Thông tin điện tử của Sở Ngoại vụ tại địa chỉ: <http://ngoaivu.dongnai.gov.vn>;

- Đăng tải video hướng dẫn trên youtube;

- Trên Bản tin Đối Ngoại Đồng Nai;

- Phát tờ rơi Hướng dẫn nộp TTHC trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Hành chính công và tại trụ sở cơ quan.

- Khi khách đến liên hệ công tác tại Sở và tư vấn qua điện thoại.

3.3. Số lượng: tại biểu mẫu 01 kèm theo.

4. Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC

Sở Ngoại vụ đã triển khai khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức nghiên cứu,

tham gia đăng ký sáng kiến cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính của năm 2022. Ngày 29/7/2022, Sở Ngoại vụ đã có văn bản gửi Sở Nội vụ đăng ký sáng kiến về cải cách hành chính của đơn vị năm 2022 tại Văn bản số 1846/SNgV-VP.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Ban hành, rà soát và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

- Triển khai các kế hoạch, chỉ đạo của cấp trên về tham mưu ban hành, kiểm tra rà soát văn bản QPPL:

+ Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Kế hoạch số 15921/KH-UBND ngày 22/12/2021 về việc thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Ngoại vụ đã xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 3338/KH-SNgV ngày 27/12/2021 về việc thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 nhằm kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý; kiểm tra theo yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật; kiểm tra theo chuyên đề khi có sự thay đổi văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ đối với các nội dung trái pháp luật, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

Bên cạnh đó, Sở Ngoại vụ ban hành Kế hoạch số 478/KH-SNgV ngày 16/02/2022 về thực hiện công tác pháp chế 2022 nhằm phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát các văn bản hướng dẫn của cấp trên thuộc lĩnh vực đơn vị quản lý, tham mưu UBND tỉnh xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Ngoài ra, Sở ngoại vụ đã ban hành Văn bản số 446/SNgV-VP ngày 11/02/2022 triển khai Quyết định số 135/QĐ-BNG ngày 25/01/2022 của Bộ Ngoại giao về việc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Ngoại giao năm 2021 đến các Sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Đánh giá cụ thể công tác tham mưu ban hành văn bản pháp luật: Việc tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản pháp luật được thực hiện kịp thời, đảm bảo đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục ban hành văn bản theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL:

- Thống kê số lượng văn bản QPPL được kiểm tra, rà soát: tại biểu mẫu 02 kèm theo.

- Đánh giá kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL của đơn vị: Sở Ngoại vụ

thường xuyên chủ động thực hiện việc tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị, kịp thời phát hiện những nội dung không còn phù hợp để kịp thời kiến nghị Tỉnh ủy, UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ kịp thời như: tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh Quy định tổ chức và quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 55/2015/QĐ-UBND ngày 23/12/2015 về Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai. Ngoài ra, Sở Ngoại vụ cũng đã phối hợp Sở Tư pháp rà soát, tham mưu UBND tỉnh bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước do Sở Ngoại vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành không còn phù hợp tại Văn bản số 292/SNgV-VP ngày 24/01/2022.

- Kiến nghị của đơn vị qua kiểm tra, rà soát văn bản QPPL:

+ Qua rà soát Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh ban hành quy định tổ chức và quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai, Sở Ngoại vụ nhận thấy một số nội dung của Quyết định 13/2017/QĐ-UBND không phù hợp với Luật số 49/2019/QH14 ngày 22/11/2019 của Quốc hội về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2020 và Quy chế số 04-QC/TU ngày 23/3/2020 về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Quy định số 14-QĐi/TU ngày 12/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về phân cấp quản lý cán bộ. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 50/2021/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định tổ chức và quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai thay thế Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 nêu trên.

+ Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 14564/UBND-THNC ngày 24/11/2021 về việc tham mưu triển khai Thông tư số 03/2021/TT-BNG ngày 28/10/2021 của Bộ Ngoại giao hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác đối ngoại của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện, Sở Ngoại vụ đã triển khai xây dựng và tổ chức lấy ý kiến các sở, ngành, cơ quan có liên quan về dự thảo Quyết định ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai thay thế Quyết định số 55/2015/QĐ-UBND ngày 23/12/2015. Hiện, Sở Ngoại vụ đã tổng hợp ý kiến góp ý của các sở, ngành, đơn vị có liên quan và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, hoàn chỉnh dự thảo và báo cáo UBND tỉnh kết quả tại Báo cáo số 1366/BC-SNgV ngày 03/6/2022.

- Thống kê số lượng văn bản QPPL được kiểm tra, rà soát: tại biểu 2 kèm theo báo cáo.

c) Công tác tổ chức theo dõi thi hành pháp luật

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 25/01/2022 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022, Sở Ngoại vụ đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 351/KH-SNgV ngày 27/01/2022 về thực hiện công tác theo

đổi thi hành pháp luật năm 2022, đồng thời ban hành Kế hoạch số 2993/KH-SNgV ngày 07/12/2021 về việc tiến hành kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định về quản lý việc ra nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra việc chấp hành các quy định tổ chức, quản lý đoàn nước ngoài vào làm việc tại đơn vị; kiểm tra việc quản lý, sử dụng hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức đối với 04 đơn vị trên địa bàn tỉnh. Sở Ngoại vụ đã triển khai công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý hoạt động đối ngoại tại UBND huyện Trảng Bom theo Quyết định số 35/QĐ-SNgV ngày 29/04/2022 và Kế hoạch số 10/KH-ĐKT ngày 25/5/2022 của Đoàn kiểm tra về kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý hoạt động đối ngoại tại UBND huyện Thống Nhất theo Quyết định số 55/QĐ-SNgV ngày 02/06/2022. Đồng thời, ban hành Quyết định số 162/QĐ-SNgV ngày 31/8/2022 của Giám đốc Sở Ngoại vụ về Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý hoạt động đối ngoại tại UBND huyện Vĩnh Cừ và Quyết định số 165/QĐ-SNgV ngày 05/9/2022 của Giám đốc Sở Ngoại vụ về Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý hoạt động đối ngoại tại UBND huyện Tân Phú.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Công tác công khai thủ tục hành chính và đơn giản hóa thủ tục hành chính

a) Việc tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Bộ thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính theo quy định; tham gia ý kiến đối với văn bản QPPL có quy định về thủ tục hành chính:

Sở Ngoại vụ ban hành Kế hoạch số 353/KH-SNgV ngày 27/01/2022 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 nhằm triển khai thực hiện rà soát Bộ thủ tục hành chính lĩnh vực lãnh sự và thủ tục hành chính đặc thù thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 16/01/2020.

- Tình hình thực hiện liên thông thủ tục hành chính: Hiện nay, Sở Ngoại vụ triển khai thực hiện liên thông đối với 06 TTHC, cụ thể:

06 TTHC liên thông với Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh/ Cục Ngoại vụ:

1. Thủ tục chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự, giấy tờ, tài liệu tại các cơ quan ở trong nước;
2. Thủ tục chứng nhận xuất trình giấy tờ, tài liệu tại các cơ quan ở trong nước;
3. Thủ tục cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ tại các cơ quan ở trong nước;
4. Thủ tục gia hạn hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ tại các cơ quan ở trong nước;
5. Thủ tục sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ tại các cơ quan ở trong nước;
6. Thủ tục cấp công hàm tại các cơ quan ở trong nước.

- Kết quả công khai, niêm yết thủ tục hành chính, cung cấp hồ sơ mẫu: Sở Ngoại vụ thực hiện niêm yết công khai đầy đủ 12 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ đã được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 thông qua 02 hình thức, gồm: Niêm yết tại Trung tâm Hành chính công tỉnh và tại Sở Ngoại vụ; Công khai trên Công Thông tin hành chính Một cửa điện tử tỉnh Đồng Nai tại địa chỉ <https://tracuudvc.dongnai.gov.vn>; Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.dongnai.gov.vn> và trang Thông tin điện tử của Sở Ngoại vụ tại địa chỉ: <https://ngoaivu.dongnai.gov.vn>; thực hiện đúng nội quy, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức và quy định, quy chế cơ quan, quy trình xử lý thủ tục hành chính. Thực hiện lựa chọn, cung cấp bộ hồ sơ mẫu của 12/12 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ để niêm yết tại Quầy tiếp nhận hồ sơ của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Hành chính công và trên trang Thông tin điện tử Sở ngoại vụ nhằm công khai cho người dân, doanh nghiệp biết, tham khảo.

b) Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính:

Sở Ngoại vụ xây dựng Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ năm 2022 nhằm triển khai thực hiện rà soát, đơn giản hóa Bộ thủ tục hành chính lĩnh vực: lãnh sự và thủ tục hành chính đặc thù thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ được UBND tỉnh ban hành và công bố tại Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 16/01/2020.

Sở Ngoại vụ thường xuyên thực hiện rà soát, đơn giản hóa Bộ thủ tục hành chính lĩnh vực: lãnh sự và thủ tục hành chính đặc thù thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ với kết quả như sau:

1. Đối với 06 thủ tục thuộc lĩnh vực lãnh sự: gồm Thủ tục cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ tại các cơ quan ở trong nước; Thủ tục gia hạn hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ tại các cơ quan ở trong nước; Thủ tục sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ tại các cơ quan ở trong nước; Thủ tục cấp công hàm tại các cơ quan ở trong nước; Thủ tục chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự, giấy tờ, tài liệu tại các cơ quan ở trong nước; Thủ tục chứng nhận xuất trình giấy tờ, tài liệu tại các cơ quan ở trong nước.

Kể từ khi Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của UBND tỉnh được ban hành, Sở Ngoại vụ đã triển khai thực hiện 06 thủ tục này rất thuận lợi, chưa gặp khó khăn, vướng mắc nào. Căn cứ pháp lý vẫn thực hiện theo quy định hiện hành, chưa có thay đổi.

Thực hiện theo Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh mục Dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2020, Sở Ngoại vụ nhận thấy các Dịch vụ công trực tuyến ưu tiên, tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2020 liên quan đến lĩnh vực đối ngoại gồm: Chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự giấy tờ, tài liệu tại các cơ quan trong nước; Gia hạn tạm trú, cấp thị thực cho người nước ngoài tại Việt Nam; Cấp, cấp

lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cơ quan thực hiện là Bộ Ngoại giao, UBND Thành phố Hồ Chí Minh (Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh), chưa triển khai thực hiện ở các địa phương trong cả nước. Do đó, Sở Ngoại vụ sẽ tiếp tục theo dõi và tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện việc tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến nêu trên trên Cổng dịch vụ công quốc gia sau khi có hướng dẫn của Bộ Ngoại giao.

Định kỳ hàng tháng, Sở Ngoại vụ có báo cáo kết quả thực hiện việc triển khai kết nối, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo đề nghị của UBND tỉnh tại Văn bản số 129/UBND-HCC ngày 07/01/2020 về việc triển khai kết nối, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2. Đối với 06 thủ tục hành chính đặc thù: gồm Thủ tục cho phép các tổ chức, cá nhân nước ngoài vào làm việc tại tỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh; Thủ tục cho phép các tổ chức, cá nhân nước ngoài vào làm việc tại tỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ; Thủ tục cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài về việc công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; Thủ tục cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài về việc riêng thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; Thủ tục cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài về việc công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ; Thủ tục cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài về việc riêng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ.

Sở Ngoại vụ thường xuyên thực hiện rà soát các căn cứ ban hành thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý, nhằm đơn giản hóa thủ tục giải quyết việc đi nước ngoài và bảo đảm nguyên tắc sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự quản lý tập trung của Nhà nước trong công tác quản lý việc xuất cảnh, nhập cảnh của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; Sở Ngoại vụ đã xây dựng phương án Đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ năm 2022 và trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 1985/TTr-SNgV ngày 18/8/2022 về việc đề nghị thông qua phương án Đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ năm 2022. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 7178/UBND-HCC ngày 13/07/2022 về việc đề nghị tiếp tục rà soát, cắt giảm đơn giản hóa TTHC xây dựng chế tài, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong xử lý công việc hành chính theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 4248/VPCP-KSTT ngày 08/7/2022, Sở Ngoại vụ đã báo cáo kết quả thực hiện của đơn vị tại Văn bản số 1813/SNgV-LS-NVNONN ngày 07/7/2022, kết quả như sau: Qua nghiên cứu Báo cáo số 4113/BC-VPCP ngày 02/7/2022 của Văn phòng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 06 tháng cuối năm; và theo Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của UBND tỉnh về công bố Bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ gồm 12 TTHC, trong đó không có TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh và chi phí tuân thủ TTHC. Ngoài ra, Sở đã phối hợp báo cáo kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC của đơn vị trong năm 2021 tại Văn bản số 1704/SNgV-LS-

NVNONN ngày 14/7/2022 theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 1531/STTTT-BCXBTTBC ngày 28/6/2022.

Hiện nay, Sở Ngoại vụ đang rà soát Bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở để trình UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố lại.

Ngoài ra, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Ngoại vụ đã thực hiện rà soát 71 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Ngoại giao và đề xuất phân cấp 15 TTHC cho UBND cấp tỉnh (đạt 21,1%) đảm bảo mục tiêu đạt tỷ lệ phân cấp trên 20%. Cụ thể:

- Lĩnh vực hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài: 06 TTHC

+ Thủ tục cấp mới Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam

+ Thủ tục gia hạn Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam

+ Thủ tục sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký lập Văn phòng dự án của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam

+ Thủ tục cấp mới Giấy đăng ký lập Văn phòng dự án cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam

+ Thủ tục sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký lập Văn phòng dự án của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam

+ Thủ tục gia hạn Giấy đăng ký lập Văn phòng dự án của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam

- Lĩnh vực Chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự: 02 TTHC

+ Thủ tục chứng nhận xuất trình giấy tờ, tài liệu tại Bộ Ngoại giao

+ Thủ tục chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự giấy tờ, tài liệu tại các cơ quan ở trong nước

- Lĩnh vực công tác lãnh sự: 03 TTHC

+ Thủ tục cấp công hàm đề nghị phía nước ngoài cấp thị thực tại cơ quan trong nước của Bộ Ngoại giao

+ Thủ tục cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ (không gắn chip điện tử) tại cơ quan trong nước của Bộ Ngoại giao

+ Thủ tục gia hạn hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ (không gắn chip điện tử) tại cơ quan trong nước của Bộ Ngoại giao.

- Lĩnh vực hội nghị hội thảo quốc tế: 04 TTHC

+ Thủ tục cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ

+ Thủ tục cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ

+ Thủ tục cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ

+ Thủ tục cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ

2.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

2.2.1. Tổ chức hoạt động bộ phận một cửa

a) Về việc kiện toàn nhân sự thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh: Sở Ngoại vụ không cử nhân sự tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh do đã triển khai tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến 100% hồ sơ TTHC.

2.2.2. Công tác giải quyết thủ tục hành chính

Từ ngày 15/6/2022 đến 14/9/2022, Sở Ngoại vụ hướng dẫn, tiếp nhận 130 hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, giải quyết trước và đúng hạn 125/130 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%, 05 hồ sơ đang giải quyết. 100% dịch vụ công trực tuyến được luân chuyển, xử lý bằng hồ sơ điện tử trên phần mềm Một cửa, 100% các thủ tục cung cấp trực tuyến có bộ hồ sơ mẫu.

2.2.3. Kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

Các thủ tục hành chính của Sở Ngoại vụ với đặc thù phục vụ cho đối tượng là cán bộ công chức, viên chức của tỉnh, vì vậy hầu hết các hồ sơ thủ tục hành chính được trả kết quả song song qua trực liên thông khi phát hành văn bản đi; đồng thời Sở Ngoại vụ đã thực hiện tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến 100%, do đó, trong quý III/2022, Sở Ngoại vụ không có hồ sơ tiếp nhận và trả qua dịch vụ bưu chính công ích. Tại cuộc họp ngày 16/5/2019 với Trung tâm Hành chính công tỉnh, Bưu điện, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ đã thống nhất với các đơn vị không đề xuất Danh mục các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở triển khai qua dịch vụ bưu chính công ích. Tuy nhiên, đối với các cá nhân có yêu cầu gửi trả kết quả bằng đường bưu điện, Sở Ngoại vụ phối hợp với Bưu điện để gửi trả kết quả về cho khách hàng bằng đường bưu điện.

2.4. Công tác giải quyết phản ánh kiến nghị về giải quyết thủ tục hành chính

Sở Ngoại vụ thực hiện niêm yết công khai Bản nội dung Quy định tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của UBND tỉnh và đường dây nóng tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về xử lý thủ tục hành chính của Sở Ngoại vụ tại trụ sở cơ quan và đăng trên trang Thông tin điện tử của Sở theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 11127/UBND-HC ngày 25/11/2014 về việc niêm yết, công khai nội dung tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh và Văn bản

số 4940/UBND-KT ngày 14/6/2016 về triển khai Thông báo số 76/TB-VPCP ngày 09/5/2016 của Văn phòng Chính phủ.

Trong quý III/2022, Sở Ngoại vụ không nhận được ý kiến phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên Hệ thống Tổng đài dịch vụ công 1022 của tỉnh và qua Cổng dịch vụ công quốc gia liên quan đến việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ.

Đính kèm: biểu mẫu số 3.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của đơn vị, địa phương và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc: Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 4660/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh, Sở Ngoại vụ triển khai tổ chức thực hiện Đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Sở Ngoại vụ theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và UBND tỉnh đã phê duyệt Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của Sở Ngoại vụ tại Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 03/04/2019.

- Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị, địa phương và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc: Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 14564/UBND-THNC ngày 24/11/2021 về việc tham mưu triển khai Thông tư số 03/2021/TT-BNG ngày 28/10/2021 của Bộ Ngoại giao hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác đối ngoại của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và nhằm đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Ngoại vụ đã xây dựng và hoàn thiện Đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy Sở Ngoại vụ Nai theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 28/7/2022. Đồng thời, Sở Ngoại vụ đã tham mưu cho UBND tỉnh hồ sơ, quy trình thủ tục dự thảo Quyết định ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai thay thế Quyết định số 55/2015/QĐ-UBND ngày 23/12/2015.

- Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức: Thực hiện Quyết định số 5292/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 về phân bổ biên chế công chức trong cơ quan của UBND cấp tỉnh, cấp huyện, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, người làm việc trong các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022, Sở Ngoại vụ được giao 31 biên chế (trong đó, có 27 biên chế công chức và 04 Hợp đồng theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP). Hiện nay, tổng số biên chế của Sở Ngoại vụ có 27 biên chế (trong đó, có 23 biên chế công chức và 04 Hợp đồng 161). Nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao, Sở Ngoại vụ đã có văn bản gửi Sở Nội vụ đăng ký bổ sung danh sách nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2022.

- Kết quả thực hiện các quy định phân cấp theo chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh (Kế hoạch số 482/KH-UBND ngày ngày 13/01/2020; Kế hoạch 8843/KH-UBND ngày

23/9/2016 của UBND tỉnh các văn bản quy phạm pháp luật khác); công tác kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp; việc xử lý các vấn đề sau kiểm tra phân cấp:

+ Việc tham mưu UBND tỉnh phân cấp quản lý nhà nước cho các cơ quan, đơn vị và địa phương: Sở Ngoại vụ không thực hiện phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ do ngành, lĩnh vực phụ trách cho các địa phương thực hiện.

+ Việc thực hiện các nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền phân cấp: Sở Ngoại vụ là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Đồng Nai có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác ngoại vụ trên địa bàn tỉnh; các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật. Sở Ngoại vụ thực hiện chức năng tham mưu cho Tỉnh ủy thông qua Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về chủ trương hội nhập quốc tế, định hướng mở rộng quan hệ và triển khai toàn diện công tác đối ngoại; tổ chức, quản lý công tác đối ngoại Đảng trên địa bàn tỉnh theo các quy định của Đảng. Ngoài ra, được UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Ngoại vụ xem xét, quyết định về việc đi nước ngoài của các đoàn, cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ từ cấp trưởng phòng và tương đương trở xuống theo Khoản 5 Điều 7 Chương III của Quy định tổ chức và quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh.

+ Sở Ngoại vụ đã thực hiện tốt các nhiệm vụ đã Tỉnh ủy, UBND tỉnh phân cấp, đồng thời, thực hiện tốt các nhiệm vụ khác như: hoàn thiện thể chế, chính sách thuộc lĩnh vực chuyên môn phụ trách; công khai, minh bạch hóa các hoạt động quản lý nhà nước; tăng cường triển khai các biện pháp nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC và bố trí vị trí việc làm phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; Định kỳ hàng năm thực hiện kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nội dung đã phân cấp thông qua việc đánh giá công vụ các phòng ban thuộc Sở định kỳ 6 tháng và năm. Sở Ngoại vụ đã triển khai đánh giá công vụ 6 tháng đầu năm 2022 tại các phòng, đơn vị thuộc Sở theo Quyết định số 40/QĐ-SNgV ngày 16/5/2022 của Giám đốc Sở Ngoại vụ và thực hiện Kế hoạch số 08/KH-ĐKT ngày 18/5/2022 của Đoàn Kiểm tra về việc kiểm tra kết quả thực hiện công vụ của các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc Sở Ngoại vụ 6 tháng đầu năm 2022.

+ Sở Ngoại vụ đã ban hành Kế hoạch số 2993/KH-SNgV ngày 07/12/2021 về công tác kiểm tra năm 2022, trong đó có nội dung kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định về quản lý việc ra nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra việc chấp hành các quy định tổ chức, quản lý đoàn nước ngoài vào làm việc tại đơn vị; kiểm tra việc quản lý, sử dụng hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức; kết quả khắc phục của đơn vị theo kết luận của Đoàn thanh tra đối với 04 cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh. Sở Ngoại vụ đã hoàn tất việc kiểm tra tại 02 đơn vị là UBND huyện Trảng Bom và UBND huyện Thống Nhất; kết quả kiểm tra như sau: 02 huyện Trảng Bom và Thống Nhất đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến hoạt động đối ngoại trên địa bàn huyện; quản lý tốt đoàn nước ngoài vào làm việc. Tuy nhiên, trong công tác quản lý việc

đi nước ngoài của CBCCVC còn có trường hợp đi nước ngoài chưa đúng quy định (huyện Trảng Bom 29 trường hợp, huyện Thống Nhất 34 trường hợp); sau khi kết thúc triển khai chương trình, dự án phi chính phủ, đơn vị chưa báo cáo kết quả theo quy định (huyện Trảng Bom). Hiện nay, Sở Ngoại vụ đang triển khai kiểm tra tại 02 đơn vị là UBND huyện Vĩnh Cửu và UBND huyện Tân Phú.

Đính kèm: *biểu mẫu số 4*

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- Tham mưu ban hành đề án vị trí việc làm công chức, viên chức: Hiện nay, Sở Ngoại vụ tiếp tục triển khai thực hiện cơ cấu ngạch công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm tại các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp theo Quyết định phê duyệt số 4660/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh và Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 03/4/2019 phê duyệt Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của Sở Ngoại vụ; Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức theo chức danh nghề nghiệp thuộc trung tâm Dịch vụ Đối ngoại tỉnh số 41/ĐA-TTĐVĐN ngày 14/12/2020. Ngày 31/5/2022, Sở Ngoại vụ đã ban hành Đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở Ngoại vụ theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 28/7/2022.

- Kết quả thực hiện các quy định, số lượng tuyển dụng công chức, viên chức (*thi tuyển, xét tuyển*): Qua rà soát số lượng biên chế được giao theo Quyết định số 5292/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 về phân bổ biên chế công chức trong cơ quan của UBND cấp tỉnh, cấp huyện, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, người làm việc trong các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022, Sở Ngoại vụ được phân bổ 27 biên chế công chức. Tính đến thời điểm hiện tại, Sở Ngoại vụ có 23 biên chế, còn 04 biên chế chưa sử dụng. Nhằm đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới, Sở Ngoại vụ đăng ký tuyển dụng bổ sung 01 biên chế công chức theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Văn bản số 3309/SNV-QLBC&CCVC ngày 08/9/2022 của Sở Nội vụ về việc đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức hành chính năm 2022.

Trung tâm Dịch vụ đối ngoại thuộc Sở Ngoại vụ hiện đang sử dụng 09 biên chế, trong đó có 03 viên chức, 05 nhân viên theo HĐ làm việc và 01 HĐ khoán việc.

- Kết quả thực hiện các quy định, số lượng bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý: Ban Giám đốc Sở Ngoại vụ đã quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt các quy trình, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử được đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Đảng, Nhà nước và hướng dẫn cụ thể trong Quy định số 14-QĐi/TU TU ngày 12/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử đến cán bộ, công chức, viên chức và Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của UBND tỉnh ban hành quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính nhà nước,

đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai kịp thời, có hiệu quả. Quy trình thực hiện công tác quy hoạch cán bộ được quan tâm và triển khai, thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng thẩm quyền; đảm bảo số lượng cán bộ quy hoạch cấp phòng, cấp Sở và đảm bảo tiêu chuẩn chính trị, tiêu chuẩn chức danh theo quy định. Trong 9 tháng đầu năm 2022, Sở Ngoại vụ có 01 trường hợp công chức được bổ nhiệm chức vụ Phó Trưởng phòng Lãnh sự - Người Việt theo Quyết định số 125/QĐ-SNgV ngày 01/8/2022.

- Đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức: Đội ngũ CBCCVC của Sở Ngoại vụ cơ bản từng bước được nâng cao về chất lượng. Đến nay, cơ bản đội ngũ CBCCVC của Sở đã đạt chuẩn theo quy định; tinh thần phục vụ, đạo đức công vụ, các kỹ năng nghiệp vụ, giao tiếp, ứng xử của CBCCVC được cải thiện, từng bước đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Đội ngũ CBCCVC đã đạt và vượt nhiều chỉ tiêu do Nghị quyết 06-NQ/TU đề ra, cụ thể: 100% các bộ lãnh đạo, quản lý CC,VC đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo quy định (đạt chỉ tiêu đề ra); Số CBCCVC có trình độ Tiến sỹ, Thạc sỹ và tương đương cao. Trong đó CBCC giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó trưởng phòng trở lên có trình độ chuyên môn sau đại học chiếm tỷ lệ gần cao 50%. Có 100% CBCC,VC đạt chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, ngạch bậc và chức danh theo quy định.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC được đẩy mạnh, trong đó tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ chuyên ngành... góp phần hoàn thiện tiêu chuẩn ngạch, bậc công chức, nâng cao năng lực cán bộ lãnh đạo, quản lý và trình độ chuyên môn nghiệp vụ của công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Tình hình triển khai, quán triệt về chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị, địa phương; kết quả xử lý các trường hợp vi phạm:

Công chức, viên chức Sở Ngoại vụ đa số chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan; cán bộ công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở chấp hành nghiêm túc các quy định về việc phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo của cấp trên; thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức; đặc biệt Sở không có trường hợp phải thực hiện văn bản xin lỗi và không nhận được ý kiến phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh liên quan đến việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan; không có trường hợp công chức, viên chức cơ quan vi phạm uống rượu, bia trong giờ làm việc và khi tham gia giao thông.

c) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức:

- Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng: Trên cơ sở Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã năm 2022 được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 5380/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 và Kế hoạch số 122-KH/TU ngày 07/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2022, Sở Ngoại vụ đã ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công

chức, viên chức Sở Ngoại vụ năm 2022 (Kế hoạch số 338/KH-SNgV ngày 26/01/2022).

- Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức:

Trong 9 tháng đầu năm 2022, Sở Ngoại vụ đã chủ động tích cực đẩy mạnh việc triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao. Trong 9 tháng đầu năm 2022, Sở Ngoại vụ đã ban hành văn bản cử 36 trường hợp cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng¹.

Nhìn chung, Sở Ngoại vụ đã thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức theo quy định; tạo điều kiện thuận lợi và động lực cho cán bộ, công chức nâng cao trình độ kiến thức chuyên môn, đồng thời phát huy tinh thần trách nhiệm, tạo nên tập thể đoàn kết vững mạnh; đảm bảo công khai, khách quan, toàn diện, lấy chất lượng, hiệu quả trong học tập, bồi dưỡng là một trong những nhiệm vụ phải hoàn thành và làm thước đo chính trong công tác tham mưu nhiệm vụ chuyên môn, góp phần giúp Sở hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, đối ngoại được giao.

Đính kèm: *biểu mẫu số 5*.

5. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách, quản lý tài sản công:

Sở Ngoại vụ đã thực hiện đúng theo quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ ngân sách nhà nước như: ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022 tại Quyết định số 62/QĐ-SNgV ngày 28/12/2021 và thực hiện công khai các Quyết định dự toán ngân sách giao đầu năm, bổ sung, thu hồi tiết kiệm trong năm và quyết toán ngân sách năm 2021, thực hiện công khai minh bạch các dự toán thu-chi ngân sách theo quy định.

Sở Ngoại vụ thực hiện đúng các quy định về quản lý tài sản công; thường xuyên rà soát; thực hiện quản lý việc mua sắm, thanh lý tài sản công; thường xuyên rà soát, cập nhật tài sản công trên phần mềm quản lý tài sản.

Trung tâm Dịch vụ Đối ngoại – đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Ngoại vụ tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính và thực hiện chuyển đổi loại hình của đơn vị sự nghiệp theo Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-TW

¹ gồm: 01 trường hợp lớp bồi dưỡng ngạch Chuyên viên, 03 trường hợp lớp quốc phòng an ninh đối tượng 3, 02 trường hợp lớp lãnh đạo, quản lý cấp Sở, 02 trường hợp lớp lãnh đạo, quản lý cấp phòng, 01 trường hợp lớp bồi dưỡng ngạch Chuyên viên cao cấp, 01 trường hợp lớp kiểm tra, giám sát Đảng, 01 trường hợp lớp bồi dưỡng ngạch Chuyên viên chính, 02 trường hợp lớp bồi dưỡng pháp luật quốc tế, 02 trường hợp Lớp Trung cấp lý luận chính trị, 01 trường hợp lớp tổ chức xây dựng đảng, 04 trường hợp lớp Hội nhập kinh tế quốc tế, 01 trường hợp lớp an toàn cho người dùng cuối, 02 trường hợp lớp bồi dưỡng tài chính đảng, 04 trường hợp tập huấn kiểm soát thủ tục hành chính, 04 trường hợp tham gia lớp bồi dưỡng chuyển đổi số, 02 trường hợp tham gia lớp bồi dưỡng pháp luật quốc tế, 01 trường hợp tham gia lớp bình đẳng giới, 02 trường hợp tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ phần mềm công tác thanh tra.... Bên cạnh đó, Sở Ngoại vụ đã tham mưu văn bản cử 01 trường hợp thi nâng ngạch Chuyên viên chính lên ngạch Chuyên viên cao cấp và 03 trường hợp thi nâng ngạch Chuyên viên lên ngạch Chuyên viên chính.

ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ: hiện Trung tâm Dịch vụ Đối ngoại đang triển khai việc xây dựng Danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực đối ngoại và định mức kinh tế kỹ thuật của Trung tâm Dịch vụ Đối ngoại.

Đính kèm: *biểu mẫu số 6*.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Khai thác các ứng dụng nội bộ phục vụ công tác quản lý điều hành, xử lý công việc

- Kết quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản - điều hành công việc để xử lý, giải quyết công việc: Ứng dụng công nghệ thông tin 100% trong hoạt động quản lý hành chính và điều hành công việc được thực hiện thông qua phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc:

+ 25/25 cán bộ, công chức, viên chức sử dụng phần mềm Quản lý văn bản công việc để xử lý, điều hành công việc đạt 100%.

+ Tiếp tục thực hiện gửi, nhận 100% văn bản điện tử trong trao đổi nội bộ cơ quan và trong trao đổi giữa các cơ quan hành chính trên Phần mềm quản lý văn bản (Egov) thông qua trực liên thông của tỉnh (Trừ các văn bản có quy định mật, văn bản có đính kèm hồ sơ, tài liệu đặc thù hoặc có quy định cụ thể của cấp có thẩm quyền). Từ ngày 15/6/2022 đến 14/9/2022, Sở Ngoại vụ có 843/889 văn bản được phát hành và gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử) đúng theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP đạt 100%, trừ văn bản mật. Ngoài 843 văn bản điện tử trao đổi với các cơ quan hành chính có 46 văn bản giấy gửi cho các đơn vị không là cơ quan hành chính nhà nước.

- Kết quả ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác thực văn bản điện tử trên phần mềm quản lý văn bản - điều hành công việc và phần mềm một cửa điện tử để giải quyết hồ sơ hành chính cho người dân, doanh nghiệp: Sở Ngoại vụ đã triển khai thực hiện chữ ký số và chứng thư điện tử đối với các văn bản điện tử và kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đối với 10/10 chữ ký số đạt 100% (03 lãnh đạo cấp Sở, 05 lãnh đạo cấp phòng, 01 Kế toán Sở và con dấu cơ quan). Sử dụng chữ ký số ứng dụng vào giao dịch điện tử (thuế, bảo hiểm, KBNN) và ký văn bản điện tử để trao đổi trên môi trường mạng theo quy định; thực hiện trả kết quả bằng trực liên thông và dùng email công vụ của Sở để trả kết quả qua email cá nhân đối với các hồ sơ nộp trực tuyến nếu có yêu cầu, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong việc nộp và nhận kết quả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ.

- Tình hình thực hiện việc lưu trữ hồ sơ điện tử theo quy định hiện hành: Việc điều hành trên môi trường mạng song song với việc tạo lập hồ sơ công việc và lưu trữ hồ sơ điện tử tại Sở Ngoại vụ hiện nay đã và đang thực hiện đồng bộ, góp phần nâng cao việc bảo quản cơ sở dữ liệu điện tử đảm bảo tính pháp lý, an toàn thông tin.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối chia sẻ với các dữ liệu chuyên ngành khác: Sở Ngoại vụ đã triển khai phần mềm Quản lý trực tuyến hoạt động Đối ngoại để quản lý các công tác chuyên môn của Sở từ năm 2013 tại địa chỉ <http://123.30.75.138:8000>. Tuy nhiên, đến nay phần mềm đã có nhiều lỗi phát sinh và chưa đáp ứng nhu cầu công tác đối ngoại trong tình hình mới. Do đó, Sở Ngoại vụ đã xin chủ trương thực hiện dự án “Nâng cấp thiết bị công nghệ thông tin và phần mềm quản lý chuyên ngành, xây dựng cơ sở ngành Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai” và đã được UBND tỉnh chấp thuận tại Văn bản số 4871/UBND-KGVX ngày 10/5/2021. Hiện Sở Ngoại vụ đang phối hợp đơn vị tư vấn lập Đề cương và dự toán chi tiết cho dự án trên. Bên cạnh đó, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 13687/UBND-KGVX ngày 05/11/2021 về việc đẩy mạnh triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ người dân, doanh nghiệp; Sở Ngoại vụ đã thực hiện rà soát và cung cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông về thông tin nhu cầu kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia của 03 Bộ, ngành tại Văn bản số 2623/SNgV-VP ngày 11/11/2021, cụ thể như sau:

- + Bộ Kế hoạch và Đầu tư: đề nghị chia sẻ CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, thông tin đăng ký doanh nghiệp;
- + Bộ Công an: đề nghị chia sẻ CSDL quốc gia về dân cư;
- + Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội: đề nghị chia sẻ CSDL quốc gia về Bảo hiểm xã hội.

- Ngoài ra, Sở Ngoại vụ đã triển khai thực hiện các báo cáo về kiểm soát thủ tục hành chính thông qua Hệ thống thông tin báo cáo chính phủ tại địa chỉ <https://baocaochinhphu.gov.vn/> từ tháng 8/2021 và báo cáo tình hình ứng dụng công nghệ thông tin qua Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai tại địa chỉ <https://baocao.dongnai.gov.vn/> từ tháng 9/2021. Sở Ngoại vụ đã triển khai cho các phòng ban, đơn vị thuộc Sở phối hợp với bộ phận Tổng hợp của Sở để xây dựng các biểu mẫu báo cáo phục vụ cho báo cáo định kỳ về công tác chuyên môn của Sở; các biểu mẫu báo cáo đã được xây dựng xong và đang trong quá trình triển khai báo cáo thử nghiệm để hoàn thiện trước khi triển khai trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Kết quả triển khai Hệ thống quản lý chất lượng ISO, ISO điện tử:

Sở Ngoại vụ áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Sở Ngoại vụ trong hoạt động quản lý hành chính của cơ quan gồm: Ban Giám đốc, các phòng chuyên môn thuộc Sở và đối với 12 quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ theo Quyết định công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở Ngoại vụ tại Quyết định số 144/QĐ-SNgV ngày 23/10/2020. Năm 2022, Sở Ngoại vụ đã xây dựng và triển khai Kế hoạch duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Sở Ngoại vụ tại Kế hoạch số 758/KH-SNgV ngày

16/03/2022; ban hành Mục tiêu chất lượng năm 2022 của Sở Ngoại vụ tại Quyết định số 15/QĐ-SNgV ngày 17/03/2022.

Việc áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 đã tiếp tục duy trì tốt mọi hoạt động của cơ quan, trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành; giúp cho Lãnh đạo Sở kiểm soát được quá trình giải quyết công việc của toàn thể cán bộ công chức, viên chức trong nội bộ cơ quan, để kịp thời chỉ đạo, xử lý không để xảy ra tình trạng hồ sơ quá hạn và hồ sơ kém chất lượng hoặc có ý kiến phản ánh, kiến nghị từ người dân. Các quy trình, quy định của hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015 được xây dựng trên cơ sở Bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, nên các bước thực hiện của quy trình được quy định rất rõ ràng và cụ thể phù hợp với thực tế áp dụng. Việc áp dụng phần mềm một cửa Egov trong việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tạo sự thuận lợi cho cán bộ công chức trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng, qua đó giúp cho CBCCC thụ lý hồ sơ đúng theo quy trình điện tử đã phê duyệt đảm bảo theo thời gian quy định giảm thiểu việc giải quyết hồ sơ trễ hạn, góp phần đẩy nhanh tiến độ xử lý hồ sơ, minh bạch quá trình giải quyết thủ tục hành chính... tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu; bên cạnh đó, quy trình luân chuyển hồ sơ được theo dõi trên phần mềm thay cho phiếu luân chuyển hồ sơ thủ công.

b) Ứng dụng CNTT phục vụ người dân

- Đánh giá mức độ thực hiện mục tiêu ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC: Sở Ngoại vụ đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp; 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết và trả kết quả được thực hiện trên môi trường điện tử; 100% hồ sơ được giải quyết đúng và trước hạn; các nhiệm vụ đều vượt chỉ tiêu theo kế hoạch đã đề ra.

- Các giải pháp nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tại đơn vị: Công tác tuyên truyền, khuyến khích cá nhân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến được triển khai hiệu quả thông qua việc tuyên truyền thường xuyên, liên tục bằng nhiều hình thức như: đăng tải trên Trang TTĐT Sở Ngoại vụ và Bản tin Đối ngoại Đồng Nai, phát tờ rơi Hướng dẫn nộp TTHC trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tại trung tâm Hành chính công tỉnh và tại trụ sở cơ quan. Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 6391/UBND-HCC ngày 23/6/2022 về việc nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022; trong đó giao các Sở, ngành rà soát các chỉ số có liên quan, phân tích những chỉ số hợp lý và chưa hợp lý, qua đó xây dựng kế hoạch hành động, giải pháp cụ thể gắn với dịch vụ công của đơn vị để có lộ trình khắc phục những hạn chế, tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ công và hỗ trợ tích cực hơn cho doanh nghiệp; Sở Ngoại vụ đã xây dựng Kế hoạch số 1603/KH-SNgV ngày 30/06/2022 nhằm rà soát, khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng DVC của đơn vị năm 2022.

- Chất lượng trang thông tin điện tử của đơn vị: trang Thông tin điện tử Sở Ngoại vụ được quản lý và vận hành theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của UBND tỉnh ban hành quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được

đăng trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 109/QĐ-SNgV ngày 18/4/2014 của Sở Ngoại vụ về việc điều chỉnh chế độ chi trả tiền nhuận bút, thù lao đối với trang Thông tin điện tử Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai và Quy trình đăng tin lên trang Thông tin điện tử của Sở; Quyết định số 104/QĐ-SNGV ngày 24/3/2016 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban biên tập trang Thông tin điện tử Sở Ngoại vụ Đồng Nai. Định kỳ hàng quý, Ban biên tập trang Thông tin điện tử tổ chức họp rà soát, đánh giá kết quả thực hiện và lập kế hoạch hoạt động cho những tháng tiếp theo. Thường xuyên thực hiện rà soát, điều chỉnh các chuyên mục của trang Thông tin điện tử. Kinh phí đảm bảo hoạt động trang Thông tin điện tử được sử dụng đúng tiêu chuẩn, mục đích theo quy định. Từ ngày 15/06/2022 đến 14/9/2022, Trang TTĐT Sở Ngoại vụ đã đăng tải 41 tin, bài thuộc các thể loại, , 07 lịch công tác, 06 văn bản chỉ đạo điều hành, khoảng 67 hình ảnh và cập nhật một số panel tuyên truyền theo định hướng của cơ quan cấp trên.

Đính kèm: *biểu mẫu số 7.*

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát TTHC

Trong 9 tháng đầu năm 2022, Sở Ngoại vụ đã triển khai có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính đã xây dựng từ đầu năm với 07 nhóm nhiệm vụ chính, kế hoạch kiểm soát, đơn giản hóa quy định TTHC; thông tin tuyên truyền CCHC và kiểm soát TTHC; ứng dụng CNTT trong CCHC đảm bảo bám sát theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp; 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết và trả kết quả được thực hiện trên môi trường điện tử; 100% hồ sơ được giải quyết đúng và trước hạn; các nhiệm vụ đều đạt và vượt chỉ tiêu theo kế hoạch đã đề ra.

2. Những mặt tích cực

Công tác tuyên truyền, khuyến khích cá nhân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến được triển khai hiệu quả thông qua việc tuyên truyền thường xuyên, liên tục bằng nhiều hình thức như: đăng tải trên Trang TTĐT Sở Ngoại vụ và Bản tin Đối ngoại Đồng Nai, phát tờ rơi Hướng dẫn nộp TTHC trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ tại trung tâm Hành chính công tỉnh và tại trụ sở cơ quan; Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 100% và đảm bảo 100% dịch vụ công trực tuyến luân chuyển, xử lý bằng hồ sơ điện tử, 100% các thủ tục cung cấp trực tuyến có bộ hồ sơ mẫu; nâng mức độ giải quyết TTHC trực tuyến lên mức độ 4 đạt 100% TTHC đủ điều kiện; rà soát, đề xuất phân cấp TTHC thuộc thẩm quyền của Bộ Ngoại giao đảm bảo đạt mục tiêu từ 20%...

Sở Ngoại vụ đã chủ động rà soát, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ để thực hiện đúng các Nghị định của Chính phủ quy định về cơ quan chuyên môn và đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện và đơn vị sự nghiệp công lập. Trên cơ sở đó, Sở Ngoại vụ tiếp tục rà soát, nghiên cứu để xây dựng dự thảo Đề án

sắp xếp tổ chức, bộ máy và dự thảo Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC, kiểm soát TTHC

Mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định, tuy nhiên công tác cải cách hành chính của Sở vẫn còn gặp một số khó khăn về công tác triển khai lưu trữ hồ sơ, văn bản điện tử còn gặp nhiều khó khăn do mới được triển khai, nhân sự phụ trách văn thư lưu trữ của Sở chưa có nhiều kinh nghiệm.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính theo Chương trình Cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 của UBND tỉnh, của Sở Ngoại vụ và Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy Sở Ngoại vụ theo tinh thần chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017, theo Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 03/04/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của Sở Ngoại vụ.

3. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý hành chính đối ngoại của Sở Ngoại vụ không còn phù hợp và tham mưu UBND tỉnh xem xét, ký ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới đáp ứng yêu cầu quản lý hành chính nhà nước về lĩnh vực đối ngoại hiện nay trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục theo dõi UBND tỉnh xem xét ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 55/2015/QĐ-UBND ngày 23/12/2015 của UBND tỉnh ban hành quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Ngoại vụ tỉnh Đồng Nai.

4. Rà soát Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ: đơn giản hóa, kiến nghị bổ sung hoặc bãi bỏ các thủ tục hành chính hết hiệu lực thi hành, đảm bảo các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ đầy đủ, phù hợp với tình hình thực tiễn và đúng quy định. Thực hiện rà soát và đơn giản hóa Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ theo phương án đơn giản hóa được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 04/9/2018 về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Ngoại giao ngay sau khi Bộ Ngoại giao ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Chính phủ. Căn cứ Quyết định số 63/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc sửa đổi,

bổ sung một số điều của Quy chế về xét, cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc tỉnh Đồng Nai nghiên cứu xây dựng thủ tục hành chính mới.

5. Tăng cường giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông qua dịch vụ công trực tuyến bám sát theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

6. Thực hiện chuyển đổi có lộ trình thủ tục hành chính Hợp pháp hóa, chứng nhận lãnh sự, giấy tờ, tài liệu thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực lãnh sự sang dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 theo Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Chính phủ ngay sau khi Bộ Ngoại giao ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Chính phủ.

7. Tiếp tục nâng cao tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự tận tụy trong giải quyết công vụ của cán bộ, công chức, viên chức Sở Ngoại vụ và kiên quyết xử lý nghiêm đối với hành vi nhũng nhiễu, hách dịch trong thực thi công vụ.

8. Thực hiện hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động và trong giải quyết thủ tục hành chính của Sở Ngoại vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh bám sát theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh; duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tại Sở Ngoại vụ và đối với 12 quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ.

9. Thực hiện tốt nhiệm vụ truyền thông, thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và của Sở Ngoại vụ đến người dân, tổ chức và doanh nghiệp biết và thực hiện qua các kênh truyền thông như trang Thông tin điện tử Sở Ngoại vụ tại địa chỉ Website: <https://ngoaivu.dongnai.gov.vn> và Bản tin Đối ngoại Sở Ngoại vụ.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Bộ Ngoại giao chưa ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện việc chuyển đổi thủ tục hành chính Hợp pháp hóa, chứng nhận lãnh sự, giấy tờ, tài liệu – thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực lãnh sự sang dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 theo Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Chính phủ, vì vậy Sở Ngoại vụ chưa có cơ sở để thực hiện chuyển đổi theo ý kiến chỉ đạo của Chính phủ.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính chính quý III năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ thực hiện trong thời gian tới, Sở Ngoại vụ kính báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Chánh Văn phòng;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, CCHC.

GIÁM ĐỐC

Đặng Thanh Thủy

Biểu mẫu 1
Công tác chỉ đạo điều hành CCHC

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành <i>(Kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quán triệt)</i>	Văn bản	03	VB 1970/SNgV-VP ngày 16/8/2022; 1946/SNgV-VP ngày 12/8/2022 và 1585/SNgV-VP ngày 29/6/2022
2.	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm <i>(Lũy kế đến thời điểm báo cáo)</i>	%	80	
2.1	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	35	
2.2	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	28	
3.	Kiểm tra CCHC			
3.1	Số sở, ngành đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
3.2	Số UBND cấp huyện đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
3.3	Tỷ lệ xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	%	0	
3.3.1	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	0	
3.3.2	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
4.	Truyền thông về CCHC			
4.1	Tin bài viết về CCHC, KSTTHC	Tin bài	07	
4.2	Chương trình truyền hình, phát thanh	Chương trình	0	
4.3	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1	0	

Biểu mẫu 2
Cải cách thể chế

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Tổng số VBQPPL² do đơn vị tham mưu ban hành/ UBND cấp huyện ban hành	Văn bản	00	
2.	Kiểm tra, xử lý VBQPPL			
2.1.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	
2.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	0	
2.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra	Văn bản	0	
2.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3.	Rà soát VBQPPL			
3.1.	Số VBQPPL đã rà soát thuộc thẩm quyền	Văn bản	0	
3.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%	100	
3.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát	Văn bản	0	
3.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	

Biểu mẫu 3
Cải cách thủ tục hành chính

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Thống kê TTHC (Các sở, ban ngành)			
1.1.	Số TTHC đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa	Thủ tục	0	Sở Ngoại vụ đề xuất 01/12 tại Tờ trình số

² Văn bản quy phạm pháp luật.

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
				1985/TTr-SNgV ngày 18/8/2022
1.2.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	0	
1.3.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	0	
1.4.	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại địa phương	Thủ tục	6/12	
2.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
2.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	0	
2.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	0	
2.3.	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Thủ tục	0	
3.	Kết quả giải quyết TTHC			
3.1.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100	
3.1.1.	<i>Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong</i>	<i>Hồ sơ</i>	<i>125/130</i>	
3.1.2.	<i>Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn</i>	<i>Hồ sơ</i>	<i>125/125</i>	
3.2.	Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC	%	100	
3.2.1.	<i>Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)</i>	<i>PAKN</i>	<i>0</i>	
3.2.2.	<i>Số PAKN đã giải quyết xong</i>	<i>PAKN</i>	<i>0</i>	

Biểu mẫu 4**Cải cách tổ chức bộ máy**

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy			
1.1.	Đã ban hành quy định về tổ chức bộ máy sau sắp xếp, kiện toàn	Đã ban hành = 1 Chưa ban hành = 0	1	
1.2.	Đã hoàn thành việc sắp xếp các phòng chuyên môn đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ	Đã hoàn thành = 1 Chưa hoàn thành = 0	1	
1.3.	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) thuộc đơn vị, địa phương	Cơ quan, đơn vị	1	
1.3.1.	Số ĐVSNCL thuộc sở, ngành và tương đương	Cơ quan, đơn vị	1	
1.3.2.	Số ĐVSNCL thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị	0	
1.3.3.	Tỷ lệ ĐVSNCL đã cắt giảm so với năm 2015	%	0	
2.	Số liệu về biên chế công chức			
2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	31	
2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	22	
2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức hành chính	Người	4	
2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	4	
2.5.	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%	11,43	
3.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập		0	
3.1.	Tổng số người làm việc được giao	Người	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
3.2.	Tổng số người làm việc có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	0	
3.3.	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
3.4.	Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015	%	0	

Biểu mẫu 5
Cải cách chế độ công vụ

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
1.1.	Đơn vị, địa phương đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Đã phê duyệt = 1 Chưa phê duyệt = 0	1	
1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	1	
1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị	0	
2.	Tuyển dụng công chức, viên chức			
2.1.	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	01	
2.2.	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
2.3.	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên.	Người	0	
2.4.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người	0	
2.5.	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
3.	Số lượng cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật (cả về Đảng và chính quyền).		0	
3.1.	Số lãnh đạo cấp sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
3.2.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
3.3.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người	0	
4.	Thực hiện Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng		0	
4.1	Số công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng các lớp cao cấp, trung cấp chính trị	Người	02	
4.2.	Số công chức, viên chức được đào tạo bồi dưỡng các lớp nghiệp vụ, tập huấn từ 05 ngày trở lên	Người	03	
5.	Số liệu về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo quản lý		0	
5.1.	Số lượng lãnh đạo quản lý cấp phòng được bổ nhiệm mới	Người	01	
5.2.	Số lượng lãnh đạo quản lý cấp phòng được bổ nhiệm lại	Người	0	
5.3.	Số lượng bổ nhiệm thông qua thi tuyển	Người	0	

Biểu mẫu 6
Cải cách tài chính công

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công (đối với UBND cấp huyện)	%		
1.1.	Kế hoạch được giao	Triệu đồng		
1.2.	Đã thực hiện	Triệu đồng		
2.	Thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) (lũy kế đến thời điểm báo cáo)			
2.1.	Tổng số ĐVSN công lập thuộc đơn vị, địa phương	Đơn vị	01	
2.2.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Đơn vị	0	
2.3.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	01	
2.4.	Số ĐVSN tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Đơn vị	0	
2.4.1.	<i>Số ĐVSN tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên</i>	<i>Đơn vị</i>	<i>0</i>	
2.4.2.	<i>Số ĐVSN tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên</i>	<i>Đơn vị</i>	<i>0</i>	
2.4.3.	<i>Số ĐVSN tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên</i>	<i>Đơn vị</i>	<i>0</i>	
2.5.	Số ĐVSN do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	0	
2.6.	Số lượng ĐVSN đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Đơn vị	0	

Biểu mẫu 7

Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Kết nối vận hành Hệ thống hợp trực tuyến với cấp tỉnh	Chưa có = 0 Đã kết nối = 1	0	
2.	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia (nếu có)	%	0	
3.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của đơn vị, địa phương <i>(Chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).</i>	%	100	843 VB
4.	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3	%	0	
	<i>Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3</i>	<i>Thủ tục</i>	0	
	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3</i>	<i>Thủ tục</i>	0	
	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến</i>	<i>Thủ tục</i>	0	
4.2	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4	%	100	
	<i>Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4</i>	<i>Thủ tục</i>	6	
	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4</i>	<i>Thủ tục</i>	6	
	<i>Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến</i>	<i>Thủ tục</i>	5/6	
4.3	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4	Thủ tục	6	
	Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	0	
4.4	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	%	100%	
	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)	Hồ sơ	130	
	Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến	Hồ sơ	130	
4.5	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	0	
	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí, ...)	Thủ tục	0	
	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.	Thủ tục	0	